

Bản án số: 67/2025/DS-ST
Ngày: 04 – 9 – 2025
V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt hại
về sức khỏe do súc vật gây ra”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Anh Đoan

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 90/2025/TLST-DS ngày 14/4/2025, về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại về sức khỏe do súc vật gây ra” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Huỳnh Phước L, sinh năm 1980 (có mặt).

Số CCCD 089080xxxxxx; Số điện thoại: 0776.xxxxxx

1.2. Bà Trần Thị Bích V, sinh năm 1982 (có mặt);

Số CCCD 087182xxxxxx;

Cùng nơi cư trú: tổ A, ấp H, xã H, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 (có mặt).

2.2 Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: tổ A, ấp H, xã H, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Phước L, bà Trần Thị Bích V thống nhất trình bày:

Vào 06 giờ ngày 31/12/2024 con trai của ông bà tên Huỳnh Trần T2, sinh ngày 04/7/2018, trên đường đến trường học bằng xe đạp, đi ngang qua nhà ông T1, bà T đã bị con chó của ông T1 và bà T nuôi xông ra rượt đuôi cắn vào chân cháu T2. Sự việc có nhiều người trong xóm chứng kiến, rượt đuôi con chó để giải cứu cho T2 và con chó đã chạy thẳng vào nhà ông T1, bà T.

Ông, bà đã đưa con đến bệnh viện N tại phường C, tỉnh An Giang tiêm thuốc ngừa dại. Bác sĩ cho biết cháu T2 bị chó cắn thương tích cấp độ 3, phải qua 05 lần tiêm ngừa. Nhưng sau đó, chân của T2 vẫn bị sưng và có nhiều biểu hiện lạ, chân cứ liên tục bị gât. Do đó, phải đưa cháu đến Bệnh viện N1 tại Tp . chữa trị. Hoàn cảnh kinh tế gia đình ông bà khó khăn, phải vay mượn tiền chữa trị cho con, nhưng phía gia đình bà T và ông T1 không quan tâm, không hỏi han, thăm nom cháu; bức xúc nên vợ chồng ông bà đã trình báo yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết. Tại các buổi làm việc hòa giải của Công an xã P, ông bà yêu cầu bồi thường chi phí tiêm ngừa dại, điều trị cho cháu T2 tổng số tiền là 12.471.000đ, nhưng bà T, ông T1 không đồng ý bồi thường nên vợ chồng ông khởi kiện tranh chấp đến Tòa án.

Quá trình giải quyết, nguyên đơn yêu cầu bà T1 ông T phải bồi thường chi phí chữa trị cho cháu T2 là: 25.742.000đ (gồm: chi phí tiêm ngừa và điều trị là 6.042.000đ, chi phí đi lại tại bệnh viện N, đi lại bệnh viện N1 1.500.000đ, chi phí mất thu nhập cho 2 người chăm sóc 7.200.000đ, tổn thất tinh thần cháu T2 là 10.000.000đ). Bà T đã có ứng trả trước số tiền 1.310.000đ. Do đó, yêu cầu bà T ông T1 phải bồi thường thêm 24.432.000đ.

Tại phiên tòa, ông L bà V thống nhất rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tổng tiền 25.629.000 đồng (theo đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường 36.571.000đ). Chỉ yêu cầu tổng số tiền 10.942.000 đồng, bao gồm tiền tiền tiêm ngừa, điều trị 5.802.000, chi phí đi lại 1.000.000đ, chi phí bình quân mất thu nhập cho một người chăm sóc là 1.800.000đ, tiền tổn thất tinh thần cho cháu T2 2.340.000đ.

Ngoài ra, không có yêu cầu nào khác.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 là vợ chồng. Vào khoảng 6 giờ ngày 31/12/2024, khi bà đang đi làm rẫy thì nghe vợ ông L báo là con chó của nhà bà (T) nuôi cắn cháu Huỳnh Trần T2. Tại Công an xã P làm việc ông bà cũng thừa nhận chó của ông bà đã cắn cháu T2 gây thương tích.

Sau đó ông, bà và vợ chồng ông L có thoả thuận chở cháu đi chích ngừa, vợ chồng bà trả chi phí tiêm ngừa. Lần đầu chở cháu tiêm ngừa tại bệnh viện N chi phí là 930.000 đồng (bà T đã trả lại cho vợ chồng L), lần 02 thì bà T chở cháu T2 với bà V tiêm ngừa cũng tại bệnh viện N với 380.000 đồng do bà T trả tiền. Tổng số tiền bà T đã trả là 1.310.000 đồng.

Vào ngày 28/12/2024 tại nhà ông L, vợ chồng ông bà thoả thuận hỗ trợ tiền thuốc cho cháu T2 là 2.400.000 đồng và 600.000 đồng chi phí đi lại, nhưng vợ chồng ông L không đồng ý mà yêu cầu 5.000.000 đồng, ông bà không thống nhất nên phát sinh tranh chấp tại Tòa án.

Nay không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông L, bà V bồi thường thiệt hại số tiền 10.942.000đ. Bà T ông T1 chỉ đồng ý bồi thường chi phí tiêm ngừa và đi lại tổng cộng là 3.000.000 đồng, (đã bồi thường trước 1.310.000 đồng) chỉ bồi thường thêm 1.690.000 đồng. Ngoài ra, không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – An Giang:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách đương sự theo khoản 2, 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, Thư ký phiên tòa, sự có mặt, vắng mặt của đương sự tại phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ vào chứng cứ trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ để buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường một phần chi phí hợp lý như nguyên đơn yêu cầu: tiền tiêm ngừa, điều trị 5.802.000, chi phí đi lại 1.000.000đ, chi phí bình quân mất thu nhập cho một người chăm sóc là 1.800.000đ, tiền tổn thất tinh thần cho cháu T2 2.340.000đ. Tổng số tiền là 10.942.000đ, đây là các chi phí phát sinh thiệt hại thực tế, hợp lý điều trị cho cháu T2 do súc vật gây ra nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa đối với số tiền 25.692.000 đồng (chi phí điều trị, đi lại tại Bệnh viện N1, mất thu nhập của người chăm sóc, một phần tiền tổn thất tinh thần). Ngoài ra bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bồi thường các chi phí phát sinh do súc khỏe bị súc vật xâm phạm. Đây là tranh chấp phát sinh trong dân sự, vì vậy, xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại sức khỏe do súc vật gây ra” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã H, tỉnh An Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang.

[2] Về nội dung: ông L, bà V là cha mẹ cháu Huỳnh Trần T2 (06 tuổi) đại diện theo pháp luật khởi kiện yêu cầu ông T1 và bà T là chủ vật nuôi (chó) phải bồi thường các chi phí tiêm ngừa dại, điều trị sức khỏe cho cháu T2 do chó nuôi của ông T1, bà T xâm phạm là 25.742.000 đồng (bao gồm chi phí tiêm ngừa, điều trị là 6.042.000đồng; chi phí đi lại là 2.500.000 đồng; tiền mất thu nhập cho 02 người chăm sóc là 7.200.000đ; tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng). Bà T có trả trước được 1.310.000đ, nên còn phải bồi thường là 24.432.000đ.

Xét chứng cứ có trong hồ sơ, cùng kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa thì thấy: vào ngày 31/12/2024, cháu Huỳnh Trần T2 trên đường đi học bằng xe đạp baby (mini) thì con chó của ông T1 và bà T nuôi chạy xông ra đuổi theo cắn vào chân của cháu T2. Tại khoản 4 Điều 66 của Luật Chăn nuôi năm 2018 quy định “*Trường hợp chó, mèo tấn công, gây thiệt hại thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật*”. Do đó, việc bà T, ông T1 nuôi chó nhưng không có biện pháp bảo đảm an toàn dẫn đến chó của ông, bà cắn cháu T3 gây thương tích, phải tiêm ngừa dại và điều trị. Điều này phù hợp với lời thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn và tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu thu thập tại Công an xã P, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như về thời gian, địa điểm, các tình tiết trước, trong và sau khi xảy ra sự việc, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Theo quy định tại Điều 603 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì chủ sở hữu súc vật phải bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra cho người khác các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của người bị thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại; thiệt hại khác do luật quy định. Ngoài ra, người chịu trách nhiệm bồi thường còn phải bồi thường một khoản tiền do Nhà nước quy định để bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại. Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

Xét từng yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với chi phí tiêm phòng bệnh dại và điều trị là nguyên đơn yêu cầu 5.802.000đ. Chứng cứ ông L, bà V cung cấp là phiếu tiêm phòng bệnh dại và các biên nhận thu tiền thể hiện cháu T2 tiêm phòng 05 lần với chi phí tổng cộng 2.450.000đ và các phiếu thu khám điều trị của bệnh viện N, tổng cộng là 5.802.000đ. Các lần tiêm phòng được bác sĩ chỉ định, có chứng từ rõ ràng nên đây được xác định là chi phí điều trị hợp lý của cháu T2. Do đó, bà ông L bà V

yêu cầu bà T ông T1 có trách nhiệm bồi thường số tiền thuốc tiêm phòng bệnh dại và điều trị với số tiền 5.802.000đ là có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

- Chi phí đi lại tại bệnh viện N (5 lần tiêm ngừa x 200.000đ) là 1.000.000 đồng: đây là chi phí phát sinh thực tế, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên được xem xét chấp nhận.

Do người bị thiệt hại cháu T2 chưa thành niên nên chưa có lao động thu nhập nên không xem xét. Đối với tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: tại phiên tòa xác định, người chăm sóc không có việc làm, không có thu nhập ổn định, bên cạnh đó Cháu T2 không thương tích nặng phải chăm sóc đặc biệt và cũng không nhập viện điều trị mà theo dõi tại nhà quá trình tiêm ngừa điều nên chỉ tính 01 người chăm sóc là phù hợp với Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao - Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định *“Nếu người chăm sóc người bị thiệt hại không có việc làm hoặc có tháng làm việc, có tháng không và do đó không có thu nhập ổn định thì được hưởng tiền công chăm sóc bằng tiền công trung bình trả cho người chăm sóc người tàn tật tại địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú”*. Căn cứ vào biên bản xác minh tình trạng thu nhập của người lao động không có việc làm ổn định thì thu nhập bình quân 200.000đ/ngày công lao động. Như vậy, thời gian tiêm ngừa, điều trị, chăm sóc người bị thiệt hại từ khi xảy ra sự việc đến khi kết thúc (5 ngày của 5 lần chích ngừa, khám điều trị các ngày 17/01/2025, 19/01/2025, 03/02/2025, 04/02/2025) tổng cộng là 9 ngày x 200.000đ/ngày = 1.800.000đ nên yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với tổn thất tinh thần nguyên đơn yêu cầu là 10.000.000 đồng: theo quy định của pháp luật thì khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm được bồi thường cho chính người bị thiệt hại. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì mức bồi thường do hai bên tự thỏa thuận thương lượng. Tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì *“Người chịu trách nhiệm bồi thường còn phải bồi thường một khoản tiền không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định để bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại”*. Xét thấy, tại phiên tòa nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu 01 tháng thương cơ sở 2.340.000đ; thấy rằng, cháu T2 còn nhỏ, việc cháu bị chó cắn ít nhiều đã ảnh hưởng đến tâm lý của cháu. Đó đó, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với quy định nên được xem xét chấp nhận.

Như vậy, tổng các chi phí buộc bị đơn cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho nguyên đơn là: chi phí tiêm ngừa điều trị là 5.802.000 đồng + chi phí đi lại là 1.000.000 đồng + chi phí mất thu nhập 1.800.000đ + chi phí tổn thất tinh thần là 2.340.000đ, tổng cộng là 10.942.000đ. Sau khi khấu trừ số tiền ông T1, bà T đã trả là 1.310.000đ. Tổng cộng số tiền còn phải bồi thường là 9.632.000 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 25.692.000 đồng (chi phí điều trị, đi lại tại Bệnh viện N1, mất thu nhập của người chăm sóc, một phần tiền tổn thất tinh thần của cháu T2). Đây là sự tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí do yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

+ Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Điều 590, Điều 603 Bộ luật Dân sự năm 2015;

+ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao - Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

+ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Phước L, bà Trần Thị Bích V đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị T; về việc bồi thường thiệt hại sức khỏe do súc vật gây ra.

- Buộc ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho cháu Huỳnh Trần T2 do cha mẹ là ông Huỳnh Phước L, bà Trần Thị Bích V nhận các khoản tiền như sau: chi phí tiêm ngừa điều trị là 5.802.000 đồng + chi phí đi lại là 1.000.000 đồng + chi phí mất thu nhập 1.800.000 đồng + chi phí tổn thất tinh thần là 2.340.000 đồng; tổng cộng là 10.942.000 đồng. Sau khi khấu trừ số tiền ông T1, bà T đã trả là 1.310.000 đồng. Tổng cộng số tiền còn lại phải bồi thường là 9.632.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phước L và bà Trần Thị Bích V đối với số tiền yêu cầu 13.490.000đ.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới chịu án phí là 463.000 đồng.

- Ông Huỳnh Phước L, bà Trần Thị Bích V không phải chịu án phí và đã được miễn tạm ứng án phí theo quy định pháp luật

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 12 – An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Bích Tuyền